

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 20- 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hay

Ông Nguyễn Việt Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Hà Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn P - sinh năm 1977 tại xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn C và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Viên Thị N; Có 02 con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/10/2015, TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 25 tháng tù về tội đánh bạc, tổng hợp với 24 tháng án treo của bản án số 27/2012/HSST ngày 20/9/2012 của TAND thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là 04 năm 01 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn Q (tên gọi khác Lê Văn Q) - sinh năm 1987 tại xã Q, thành phố S,

tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Đ và bà: Lê Thị T (đã chết); Vợ: Đỗ Thị P; Có 02 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/4/2020 bị Công an thành phố Sầm Sơn ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

3. Viên Đình C - sinh năm 1979 tại xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Viên Đình B và bà: Lê Thị C; Vợ: Hoàng Thị H; Có 02 con: Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/9/2020 bị TAND thành phố Sầm Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng (chưa chấp hành); Nhân thân: Ngày 17/01/2014, TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2020 đến ngày 07/10/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu phố Q, phường T, thành phố S, Thanh Hóa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Phạm Kim Ngọc - SN 1978;

2. Viên Thị N - Sinh năm 1976

3. Viên Đình P - Sinh năm 1993

4. Đoàn Thị H - Sinh năm 2001

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Q, thành phố S, Thanh Hóa

5. Chị Trương Thị T - SN 1980;

6. Lê Bá M - Sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Q, thành phố S, Thanh Hóa

Người làm chứng: 1. Lê Quang H – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Khu phố H, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa

2. Viên Thị N – sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn Phú x, xã Quảng Đ, thành phố S, Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 28/9/2020, Tổ công tác Công an thành phố Sầm Sơn trên đường làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang đối tượng Viên Đình C và Lê Văn Q vừa có hành vi trộm cắp 06 quạt trần màu xanh loại Điện cơ 91 tương đồng nhau tại nhà hàng HTP ở khu phố Hồng Hải, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn. Tang vật thu giữ gồm: 06 quạt trần loại Điện cơ 91 màu xanh tương đồng nhau đã tháo rời cánh; 01 mỏ lết bằng kim loại; 01 kìm bằng kim loại đã gỉ; 01 bì màu đen; 01 xe máy Dream BKS: 79C1-173.92. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59 ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá UBND thành phố Sầm Sơn kết luận: 06 quạt trần màu xanh loại điện cơ 91 có tổng giá trị là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Do trước đó phát hiện nhà hàng H T P không có người trông coi, cửa cổng phía sau và cửa ra vào bị mở, bên trong có nhiều tài sản, khoảng 09 giờ ngày 28/9/2020, Lê Văn Q mượn 01 xe máy Dream BKS 79C1-173.92 của anh Lê Bá M là cháu họ gần nhà, còn Viên Đình C chuẩn bị 01 kìm, 01 mỏ lết, 01 bì. Sau đó Q đi xe máy chở C đến nhà hàng HTP, đi lối cổng sau vào trong khu nhà ăn tầng 1. Q và C xếp bàn, ghế lên cao, Q đứng tháo các quạt trần xuống còn C đứng phía dưới dùng kìm, mỏ lết tháo rời các cánh quạt. Sau khi tháo được 06 chiếc quạt trần, các đối tượng cho vào 01 bì màu đen đã chuẩn bị trước. Q điều khiển xe máy, chở C phía sau ôm bì đựng 06 quạt trần vừa trộm cắp được ra khỏi cổng sau nhà hàng thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài lần trộm cắp trên, Lê Văn Q khai nhận cùng với Hoàng Văn P trộm cắp tài sản tại nhà hàng HTP, cụ thể: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/9/2020, P mượn 01

xe máy của chị Đoàn Thị H và 01 xe ba gác của anh Viên Đình P đi đến nhà Q rồi cùng đến nhà hàng H T P trộm cắp tài sản:

Lần 1: P cùng với Q đi vào P ăn tầng 1 lấy 08 ghế gỗ, 01 bàn gỗ và 01 mặt kính cho lên xe ba gác rồi kéo về. Trên đường về thì mặt kính bị vỡ nên các đối tượng đã vứt dọc đường đi. Tài sản đem cất giấu tại nhà P. Kết luận định giá tài sản trên có tổng giá trị là: 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

Lần 2: P tiếp tục kéo xe ba gác cùng Q lấy 01 bàn gỗ, 02 mặt kính và 08 ghế gỗ. Q lấy 02 ghế gỗ đem về nhà sử dụng, số tài sản còn lại P một mình kéo về nhà cất giữ. Kết luận định giá tài sản trên có tổng giá trị là: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Sau đó, P đem trả xe máy cho chị Đoàn Thị H và mượn xe máy có cáng lai hàng hai bên của chị Viên Thị N rồi tiếp tục một mình chạy xe đến nhà hàng H T P trộm cắp tài sản thêm 02 lần nữa, mỗi lần lấy 10 ghế gỗ đem về nhà cất giữ. Mỗi lần đều có giá trị tài sản qua định giá là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn P phát hiện thu giữ nhiều tài sản của nhà hàng H T P bị mất trộm, gồm: 04 quạt trần điện cơ 91 màu xanh tương đồng nhau; 83 ly mắt trâu thủy tinh; 31 nắp nồi lẩu thủy tinh; 16 nắp nhựa; 04 bát nhựa ký hiệu “Việt Nhật”; 13 bát nhỏ bằng sứ nhãn hiệu “Thái Bình”; 88 đĩa nhựa nhãn hiệu Việt Nhật; 05 đĩa sứ đường kính 10,5cm; 01 đĩa sứ đường kính 12cm; 27 rổ nhựa hình tròn nhãn hiệu “Việt Nhật”; 24 hộp đựng đĩa bằng nhựa; 22 hộp đựng giấy bằng nhựa; 11 kẹp hải sản bằng kim loại; 07 muôi nhựa múc cơm; 76 đĩa nhựa màu đen; 05 thìa Inox dài 15,5cm; 39 thìa Inox loại thìa café; 04 bát bia bằng kim loại; 21 bình thủy tinh có nắp nhựa màu trắng; 01 ấm trà nhãn hiệu bê tông Nghi Sơn; 01 ấm trà bằng sứ không có nhãn hiệu; 06 cốc thủy tinh có quai hiệu Lotus; 03 cốc thủy tinh không có quai hiệu Lotus; 02 cốc thủy tinh không có quai hiệu Dely; 01 gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh; 07 lọ đựng tăm bằng nhựa; 15 sọt đựng rác bằng nhựa; 01 muôi nhựa màu trắng dài 25cm; 53 đĩa sứ hiệu HC Việt Nam; 04 đĩa sứ hình vuông, đường kính 21cm; 01 đĩa sứ hình vuông, đường kính 18cm; 01 đĩa sứ tròn, đường kính 18cm; 01 bát tô sứ, đường kính 15cm; 01 bát tô sứ đường kính 20cm; 34 ghế gỗ 102x40x38,5cm cùng chủng loại; 02 bàn gỗ 80x160x73,5cm cùng chủng loại; 02 kính thủy tinh 80x160x1cm cùng chủng loại; 01 ca Inox có quai 13,5x14cm; 01 ca đựng đá bằng nhựa hiệu Tiger; 01 chum sành màu nâu 24x65cm, rạn nứt bên trong; 01 bình nhựa màu trắng hiệu Song Long.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Q thu giữ: 02 ghế gỗ cùng chủng loại; 08 bát sứ có in dòng chữ “Thái Bình”; 01 bát sứ có in dòng chữ “HC Việt Nam”; 01 hộp

nhựa màu trắng tay cầm màu vàng; 01 hộp nhựa màu trắng tay cầm màu đỏ; 01 muống kim loại; 01 rổ nhựa màu xanh; 01 rổ nhựa màu đỏ; 01 rổ nhựa màu hồng.

Ngoài các lần trộm cắp nêu trên, Hoàng Văn P, Lê Văn Q và Viên Đình C còn thực hiện thêm nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 22 giờ ngày 20/9/2020, Lê Văn Q và Viên Đình C cùng rủ nhau đến nhà hàng H T P để trộm cắp 02 chum sành (gồm 01 chum kích thước cao 65 cm bị rạn nứt bên trong và 01 chum cao 75cm) và 01 cánh cửa kim loại, kính có kích thước 213 cm x 85 cm. Q bán 01 cái chum loại cao 75 cm cho chị Trương Thị T được 200.000 đồng và bán 01 cánh cửa cho anh Phạm Kim N được 300.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp, Q và C mua ma túy sử dụng hết. Còn 01 chum cao 65 cm bị rạn nứt bên trong, Q đem cho Hoàng Văn P. Tài sản trên qua kết luận định giá tài sản có tổng giá trị là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

Khoảng 08 giờ ngày 25/9/2020, Lê Văn Q và Viên Đình C đi xe máy của P đến nhà hàng H T P lấy trộm bát, đĩa, hộp nhựa, muống, rổ, ly, nắp, kẹp, muôi, đũa, thìa, bát bia, ấm trà, cốc, gạt tàn, sọt, ca, lọ cho đầy 04 bì đem về giao cho P. Q lấy ra 09 bát sứ (08 bát nhỏ, 1 bát to), 02 hộp nhựa, 01 muống kim loại, 03 rổ các loại để dùng, số còn lại đưa cho P đem về cất giữ. Tài sản trên qua kết luận định giá tài sản có tổng giá trị là 1.494.700đ (Một triệu bốn trăm chín mươi tư nghìn bảy trăm đồng)

Khoảng 20 giờ ngày 26/9/2020, Q chuẩn bị kìm và cờ lê, P chạy xe máy chở Q đến nhà hàng H T P trộm cắp quạt trần. Sau khi kê bàn ghế lên cao, Q trèo lên tháo 04 quạt trần ở P ăn lớn tầng 1 xuống còn P đứng dưới dùng kìm, cờ lê tháo rời các cánh quạt cho vào bì rồi đi về. P chở Q về nhà rồi đem quạt về cất giữ. Tài sản trên qua kết luận định giá tài sản có tổng giá trị là: 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: 01 mỏ lết bằng kim loại dài 19,8cm; 01 kìm bằng kim loại đã gỉ, dài 29,5cm; 01 bì màu đen hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra xác định, anh Lê Bá M không biết việc Lê Văn Q mượn xe máy đi để trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy hiệu Dream BKS 79C1 – 173.92 cho chủ sở hữu là anh Lê Bá M. Trả lại đồ vật, tài sản do các bị cáo trộm cắp tại nhà hàng H T P cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L (chủ nhà hàng).

Tại bản Cáo trạng số: 03/CTr-VKS.SS ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q và Viên Đình C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q và Viên Đình C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về căn cứ áp dụng hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS (đối với bị cáo P, Q, C); khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với bị cáo P và Q). Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q mỗi bị cáo: từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Viên Đình C từ 06 đến 08 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh lết bằng kim loại dài 19,8cm đã cũ; 01 kim vàng kim loại đã rỉ, dài 29,5cm; 01 bì màu đen. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBVC-CCTHA ngày 18/12/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo không có ý kiến đề nghị tranh luận về tội danh, khung hình phạt, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ, ban hành các quyết định là khách quan, toàn diện và đầy đủ. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa trên cơ sở lời khai của các bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án nhận thấy, lợi dụng sự sơ hở và không có người trông coi, quản lý nên các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội: Cụ thể khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/9/2020, Lê Văn Q và Hoàng Văn P trộm cắp 02 lần, lần 1: 08 ghế gỗ, 01 bàn gỗ, 01 mặt bàn kính, trị giá 2.350.000đ; lần 2: 08 ghế gỗ, 01 bàn gỗ, 02 mặt bàn kính, trị giá 2.500.000đ. Hoàng Văn P một mình trộm cắp thêm 02 lần nữa, một lần trộm cắp 10 ghế gỗ, trị giá 2.000.000đ và một lần 10 ghế gỗ, trị giá 2.000.000đ.

Hồi 12 giờ ngày 28/9/2020, Lê Văn Q và Viên Đình C trộm cắp 06 quạt trần loại điện cơ 91 màu xanh trị giá là 2.100.000đ thì bị bắt quả tang. Lời nhận tội của các bị cáo, lời khai của người bị hại phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q, Viên Đình C đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý nên các bị cáo đã nhiều lần đột nhập vào nhà hàng H T P tại khu phố Hồng Hải, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn trộm cắp các vật dụng trong nhà hàng như quạt trần, bàn, ghế, cốc, chén, bát, đĩa....sau đó các bị cáo mang những vật dụng trộm cắp được đi bán kiếm tiền, tiêu xài cá nhân và một số mang về nhà để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang và ảnh hưởng xấu trong dư luận, xem thường kỷ cương pháp luật. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục P người chung.

[4]. Xét vai trò, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này Lê Văn Q là người khởi xướng việc trộm cắp và cùng với Hoàng Văn P và Viên Đình C nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, Hoàng Văn P là người nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp nhất trong vụ án. Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu, và đang có tiền sự. Bị cáo Hoàng Văn P và Lê Văn Q phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cả ba bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lê Văn Q có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống mỹ, bị cáo Hoàng Văn P có bố đẻ là thương binh, cả bố và mẹ đẻ đều được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống mỹ, do đó cả hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết quy định tại

khoản 2 Điều 52 BLHS. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tuy giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp không lớn, nhưng các bị cáo là những người có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần, đang có tiền sự nên căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt cho xã hội cũng đủ đảm bảo công tác đấu tranh P ngừa tội phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, yêu bồi thường của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết bằng kim loại dài 19,8cm đã cũ; 01 kìm vàng kim loại đã rỉ, dài 29,5cm; 01 bì màu đen. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBVC-CCTHA ngày 18/12/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 BLHS (đối với bị cáo P, Q, C); khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với bị cáo P và Q).

Khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q, Viên Đình C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: - Hoàng Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ

28/9/2020.

- Lê Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ 28/9/2020.

- Viên Đình C 08 (tám) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 28/9/2020 đến ngày 07/10/2020). Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mô lét bằng kim loại dài 19,8cm đã cũ; 01 kim vàng kim loại đã rỉ, dài 29,5cm; 01 bì màu đen. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBVC-CCTHA ngày 18/12/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn P, Lê Văn Q, Viên Đình C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan tới mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKS TP. Sầm Sơn;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND X. Q;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng

